

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG PHÚ THỌ
Số: 336 /CV- XMPT
V/v: Giải trình và CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Ba, ngày 18 tháng 08 năm 2017

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ Quy chế tổ chức và quản lý thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết tại Sở GDCK Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 455/QĐ – SGDHN ngày 20/06/2017 của Tổng Giám đốc sở GDCK Hà Nội (Quy chế đăng ký giao dịch);
- Căn cứ Công văn số 1180/SGDHN - QLNY của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/08/2017 về việc giải trình và công bố thông tin.
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty CP xi măng Phú Thọ trong thời điểm hiện tại.

Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ (Mã chứng khoán: PTE) xin giải trình các nguyên nhân dẫn đến tình trạng chứng khoán bị đưa vào diện bị hạn chế giao dịch và phương án khắc phục. Đồng thời, Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ xin giải trình sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính tổng hợp Công ty 6 tháng đầu năm 2017 (sau soát xét) so với 6 tháng đầu năm 2016 (sau soát xét), nguyên nhân lợi nhuận sau thuế bị lỗ và các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên, Cụ thể như sau :

1. Nguyên nhân dẫn đến vốn chủ sở hữu được phản ánh trong Báo cáo tài chính bán niên tổng hợp (Đã được soát xét bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC) bị âm và phương án khắc phục :

a. Nguyên nhân :

Từ năm 2007, với mục tiêu sản xuất ổn định với năng suất và chất lượng các sản phẩm được nâng cao, Công ty đã tiến hành đầu tư Dây chuyền sản xuất xi

măng lò quay công suất tối đa 1.200 tấn clanhke/ngày. Trong suốt quá trình đầu tư dự án, Công ty gặp không ít những khó khăn do khủng hoảng kinh tế, lạm phát, trượt giá, năng lực nhà thầu yếu... Tình hình tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do không vay thêm được vốn đầu tư trong khi đó tổng mức đầu tư dự án liên tục biến động tăng do các nguyên nhân đã nêu trên (Công ty thiếu gần 50% vốn đầu tư dự án và đã phải huy động mọi nguồn lực cũng như phải nợ các nhà thầu để dự án được hoàn thành đưa vào sử dụng). Tổng mức đầu tư của dự án dự toán là 488 tỷ đồng, trong đó vốn tự có là 102 tỷ đồng và vốn vay các ngân hàng là 238,5 tỷ đồng, còn lại phải nợ nhà thầu và vay nợ các tổ chức khác. Mặc dù từ năm 2013 cho đến nay Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động và nhà máy đã đưa vào khai thác, sản xuất ra sản phẩm nhưng tình hình tài chính của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do không vay được vốn lưu động vì không có thêm tài sản bảo đảm, hơn nữa còn phải gánh chi phí lãi vay hằng năm rất cao, riêng 6 tháng đầu năm 2017 chi phí lãi vay mà Công ty phải chịu là 11,28 tỷ đồng.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ là rất lớn, riêng lỗ do đánh giá lại các khoản phải trả có gốc ngoại tệ năm 2010 và 2011 là 12,5 tỷ.

Hiện nay, thách thức đối với ngành xi măng trong giai đoạn này là rất lớn. Trước hết, đó là giải quyết bài toán quy hoạch lại các nhà máy xi măng. Ngành xi măng đã phát triển tự phát quá nóng thời gian qua với nhiều dự án nhỏ lẻ, thiếu sự điều tiết, can thiệp hợp lý, kịp thời của các cơ quan quản lý Nhà nước. Điều này làm cho nguồn cung xi măng hiện nay đã vượt xa nhu cầu thực tế. Cộng thêm sự cạnh tranh khốc liệt từ các sản phẩm xi măng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như Xi măng Sông Thao, Xi măng Yên Bình, Xi măng Tân Quang,.... Khiến cho việc tiêu thụ xi măng của Công ty ngày càng giảm sút, thể hiện ở sản lượng tiêu thụ 6 tháng đầu năm 2017 giảm 1,3% so với cùng kỳ năm 2017. Điều này khiến cho doanh thu giảm trong khi đó các chi phí cố định không giảm như chi phí khấu hao, chi phí bảo hiểm,...

Cuối năm 2016, việc khai thác đá vôi từ mỏ đá tại xã Ninh Dân gặp khó khăn (Do một số hộ dân ở Khu 3 – Xã Yên Nội – Thanh Ba – Phú Thọ tập trung

dựng lều, trại quanh mỏ đá và đứng ra cản trở việc nổ mìn khai thác). Mặc dù Công ty đã cố gắng khắc phục và Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các sở, ban ngành cũng đã nhiều lần lên trực tiếp có ý kiến chỉ đạo giải quyết để Công ty ổn định sản xuất nhưng không giải quyết được nên năm 2016 dây chuyền sản xuất Clanke chỉ hoạt động trong 225 ngày. 07 tháng đầu năm 2017, dây chuyền sản xuất Clanke hoạt động 104 ngày và kể từ ngày 17/05/2017, Công ty đã phải dừng sản xuất hoàn toàn do không có nguyên vật liệu đá đầu vào. Công ty đã phải mua ngoài Clinker với giá cao hơn giá thành sản xuất để có thể duy trì việc giữ vững thị trường.

Doanh thu giảm và không thể bù đắp được giá vốn cao. Hơn nữa, các khoản chi phí vẫn phải phát sinh đặc biệt chi phí lãi vay rất lớn, khiến cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị lỗ. Sáu tháng đầu năm 2017, sau soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của kiểm toán độc lập (AASC), Công ty đã lỗ 6,321 tỷ đồng cộng thêm các khoản lỗ lũy kế từ những năm trước khiến cho Vốn chủ sở hữu bị âm 3,13 tỷ đồng.

b. Phương án khắc phục

Ban lãnh đạo Công ty CP xi măng Phú Thọ nhận thức rất rõ Công ty đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Toàn thể cán bộ, công nhân viên trong Công ty và các đơn vị trực thuộc đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số giải pháp đã và đang được triển khai như sau:

- Dù khó khăn của ngành xi măng kéo dài và ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của Công ty nhưng Công ty CP xi măng Phú Thọ vẫn tiếp tục cố gắng bằng cách tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường. Công ty cũng đang hoàn thiện, siết chặt khung định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu để hạ giá thành đồng thời với việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm Xi măng Vĩnh Phú.

- Công ty đang tiến hành làm các thủ tục thoái toàn bộ số vốn Nhà nước tại Công ty (18,36%). Khi cơ cấu vốn tại Công ty thay đổi, Công ty sẽ có phương án

khả thi tăng vốn điều lệ, thu hút vốn từ các nhà đầu tư bên ngoài để phát triển sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị trực thuộc và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư tại Công ty.

- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ cho từng tháng, từng quý nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn.

- Tích cực phối hợp với đơn vị kiểm toán dự án (Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA – IAFC) đẩy nhanh công tác quyết toán hoàn thành dự án “Dây chuyền sản xuất xi măng lò quay công suất tối đa 1.200 tấn Clinker/ngày.

- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng để cơ cấu lại các khoản nợ, kéo dài thời gian cho vay, xóa lãi phạt để Công ty có thể ổn định sản xuất, giảm chi phí lãi vay.

2. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2017 (sau soát xét) lỗ và chênh lệch so với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2016 (sau soát xét):

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2017	6 tháng đầu năm 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	119.418	127.329	(7.911)	(6,2)
Các khoản giảm trừ	24	10	14	140
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	119.394	127.319	(7.925)	(6,2)
Giá vốn hàng bán	105.462	107.162	(1.700)	(1,6)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	13.932	20.157	(6.225)	(30,88)

Doanh thu hoạt động tài chính	12	3	9	300
Chi phí tài chính	12.184	11.358	826	7,27
Chi phí bán hàng	1.810	3.772	(1.962)	(52,01)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.306	6.206	100	1,6
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	(6.356)	(1.176)	(5.180)	(440,48)
Thu nhập khác	35	1.025	(990)	(96,59)
Chi phí khác	-	1	(1)	(100)
Lợi nhuận khác	35	1.024	(989)	(96,58)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(6.321)	(152)	(6.169)	(4.058,55)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế	-	-	-	-

6 tháng đầu năm 2017 lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ 6.321 triệu đồng và tăng lỗ 6.169 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2016 (6 tháng đầu năm 2016 lỗ 152 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 7.911 triệu đồng (tương ứng giảm 6,2% so với cùng kỳ nguyên nhân là do tiêu thụ xi măng giảm 1,3% so với cùng kỳ, giá bán bình quân 6 tháng đầu năm 2017 giảm 4,72% so với 6 tháng đầu năm 2016 (giá bán bình quân 6 tháng đầu năm 2016 là: 923.930 đồng/tấn xi măng; giá bán bình quân 6 tháng đầu năm 2017 là: 880.227 đồng/tấn xi măng. Hiện nay, nguồn cung xi măng trên thị trường ngày càng tăng và cao hơn nhu cầu xi măng tiêu dùng nên áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt khiến cho tiêu thụ xi măng giảm sút.

+ Giá vốn hàng bán giảm 1.700 triệu đồng (tương ứng giảm 1,6%) so với 6 tháng đầu năm 2016 do tiêu thụ giảm.

+ Chi phí bán hàng giảm do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 100 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2016.

+ Chi phí tài chính tăng 826 triệu đồng nguyên nhân là do vốn lưu động thiếu, Công ty không thể trả hết các khoản vay nợ đến hạn dẫn đến có các khoản nợ vay quá hạn (Lãi suất cao gấp 150% lãi suất vay ban đầu).

+ Thu nhập khác giảm 990 triệu đồng do 6 tháng đầu năm 2017 không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định.

Tất cả các nguyên nhân (Doanh thu giảm, chi phí tăng gây lỗ) nêu trên là do 6 tháng đầu năm 2017 Công ty phải dừng sản xuất 91 ngày vì không có nguyên liệu để sản xuất (Đá, đất sét, đất silic) do một số hộ dân ở Khu 3 – Xã Yên Nội - Huyện Thanh Ba - Tỉnh Phú Thọ dựng lều bạt trong mỏ không cho Công ty nổ mìn khai thác. Mặc dù các cấp chính quyền đã vào cuộc giải quyết nhưng đến hết tháng 07/2017 vẫn chưa giải quyết được. Sản phẩm sản xuất ra ít thể hiện ở việc sản lượng Clanke sản xuất 6 tháng đầu năm 2017 là 95.723 tấn giảm 27.288,94 tấn tương ứng với 22,18% so với 6 tháng đầu năm 2016 (Sản lượng Clanke sản xuất của 6 tháng đầu năm 2016 là 123.011,94 tấn) khiến tiêu thụ giảm, doanh thu thấp cộng thêm việc giá nguyên vật liệu cao và phải gánh thêm chi phí cố định (Khấu hao tài sản cố định, bảo hiểm) khiến cho giá vốn hàng bán tăng lên, chi phí quản lý (Lương, bảo hiểm khối quản lý, thuế, phí, lệ phí khác, các khoản dịch vụ mua ngoài) cũng tăng cao.

3. Giải trình về các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên:

1. Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ 3.

2. Các khoản dự phòng đối với những thiệt hại có thể xảy ra do các vụ kiện, khiếu nại từ bên thứ ba hoặc các hợp đồng khác đã được ghi nhận đầy đủ trên Báo cáo tài chính. Ngoại trừ các khoản đã nêu trong Báo cáo tài chính, không có bất kỳ

một nghĩa vụ nợ nào khác được đảm bảo, cầm cố bằng tài sản của Công ty chúng tôi tại ngày lập Báo cáo tài chính.

3. Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập đầy đủ cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ mức tổn thất có thể xảy ra theo thời gian quá hạn nợ và đánh giá, ước tính của Ban Tổng giám đốc. Đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán với UBND các huyện và các công nợ khác với tổng số dư tại ngày 30/06/2017 là 28.542.472.470 đồng, chúng tôi đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi, đồng thời chúng tôi vẫn có phát sinh giao dịch trong năm 2017 với các đơn vị mà còn tồn số dư công nợ. Các khoản công nợ này sẽ được chúng tôi thu hồi trong năm 2017. Do đó, chúng tôi xét thấy không cần phải trích lập dự phòng bổ sung.

4. Liên quan đến nghĩa vụ phải trả các nhà cung cấp và các khoản nợ lãi vay quá hạn đã được chúng tôi xem xét và làm việc với các bên có liên quan để có thể giãn tiến độ thanh toán. Đồng thời, chúng tôi cũng đang tích cực trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện trả dần các khoản nợ. Chúng tôi tin rằng, với nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và trong đàm phán với các nhà cung cấp cũng như các ngân hàng thì chúng tôi sẽ không bị lâm vào tình trạng mất khả năng hoạt động liên tục do chậm thanh toán.

5. Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận theo yêu cầu của kiểm toán đối với toàn bộ các khoản công nợ phải thu, phải trả, các khoản đầu tư. Chúng tôi cam kết các khoản nợ phải thu, nợ phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính phản ánh đúng quyền lợi và nghĩa vụ của

6. Dây chuyền Clinker có công suất 1.200 tấn/ngày sẽ được quyết toán trong thời gian tới. Do vậy, đối với các chi phí khấu hao mà Kiểm toán viên đề nghị trích lập bổ sung sẽ được chúng tôi xem xét điều chỉnh phù hợp khi có giá trị quyết toán cuối cùng.

7. Việc cấp quyền khai thác khoáng sản đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho Công ty thực hiện khai thác, tuy nhiên trên thực tế chúng tôi chưa được giao mốc giới mở để tiến hành các thủ tục khai thác do vướng mắc công tác di dời các hộ dân xung quanh khu vực khai thác. Do vậy chi phí cấp quyền khai

thác mỏ từ năm 2013, 2014, năm 2015 là 2.090.212.000 đồng chưa được chúng tôi ghi nhận. Chúng tôi cho rằng, việc chưa ghi nhận như trên là phù hợp với quy định hiện hành. Đồng thời chúng tôi đang thực hiện làm việc với các cơ quan chức năng để có thể sớm khai thác được các mỏ khoáng sản và xác định lại thời gian khai thác cũng như chi phí cấp quyền kể từ khi Công ty đi vào khai thác.

8. Chúng tôi nhận thấy tại thời điểm 30/06/2017, Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 268.296.377.326 đồng, lỗ lũy kế đến 30/06/2017 là 132.981.585.124 đồng vượt quá vốn đầu tư của chủ sở hữu. Tuy nhiên, do hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới với các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh. Do vậy, Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017 vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ kính đề nghị Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét chấp thuận các giải trình của Công ty, theo đó Công ty chúng tôi đề xuất Quý Sở đưa cổ phiếu PTE ra khỏi diện bị hạn chế giao dịch theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 32. Quy chế đăng ký giao dịch.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP;

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC
Triệu Quang Thuận